

PHỤ LỤC SỐ 01
DANH MỤC CÁC KHU ĐẤT THỰC HIỆN ĐẦU THẦU LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU THỰC HIỆN DỰ ÁN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU ĐÔ THỊ MỚI VÀ DỰ ÁN KHU DÂN CƯ NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HẢI DƯƠNG
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số/NQ-HĐND ngày/...../2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương)

TT	Danh mục	Thông tin về khu đất do UBND cấp huyện đề xuất					Tiến độ thực hiện
		Địa điểm thực hiện	Diện tích khu đất (ha)			Hiện trạng quản lý sử dụng đất	
			Tổng diện tích khu đất theo quy hoạch được duyệt (ha)	Diện tích đất ở theo quy hoạch (ha)	Diện tích đất khác (ha)		
I	Thành phố Hải Dương (01 khu đất)						
1	Khu dân cư mới Cẩm Khê	Phường Tứ Minh	6,93	1,66	5,27	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND phường quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
I	Thành phố Chí Linh (02 khu đất)						
1	Khu dân cư mới Khang Thọ	Phường Chí Minh	5,35	1,61	3,74	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND phường quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
2	Khu đô thị Hoàng Tiến	Phường Hoàng Tiến	37,55	10,68	26,87	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND phường quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
II	Thị xã Kinh Môn (01 khu đất)						
1	Khu dân cư mới Bãi Mạc, xã Thượng Quận	Xã Thượng Quận	49,57	15,28	34,29	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
III	Huyện Nam Sách (03 khu đất)						
1	Khu đô thị Nam Sách CENTRAL PARK	Thị trấn Nam Sách và xã Đồng Lạc	44,6	12,33	32,27	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND thị trấn và xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
2	Khu dân cư Đồng Tĩnh, xã An Sơn	Xã An Sơn	4,82	1,5	3,32	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND xã quản lý	2024-2025
3	Khu dân cư mới xã Hợp Tiến - Hiệp Cát	Xã Hợp Tiến và Hiệp Cát	11,98	3,93	8,05	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND các xã quản lý	2024-2025

TT	Danh mục	Thông tin về khu đất do UBND cấp huyện đề xuất					Tiến độ thực hiện
		Địa điểm thực hiện	Diện tích khu đất (ha)			Hiện trạng quản lý sử dụng đất	
			Tổng diện tích khu đất theo quy hoạch được duyệt (ha)	Diện tích đất ở theo quy hoạch (ha)	Diện tích đất khác (ha)		
IV	Huyện Ninh Giang (03 khu đất)						
1	Điểm dân cư thôn Đa Nghi 2	Xã Nghĩa An	4,9	1,47	3,43	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
2	Điểm dân cư và dịch vụ thương mại thôn Ngọc Hòa	Xã Vĩnh Hòa	9,95	2,62	7,33	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
3	Khu dân cư mới xã Tân Quang	Xã Tân Quang	9,8	3,04	6,76	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
V	Huyện Tứ Kỳ (02 khu đất)						
1	Khu dân cư mới xã Văn Tố	Xã Văn Tố	37,74	10,63	27,11	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
2	Khu dân cư mới thôn Mạc Xá, xã Quang Phục	Xã Quang Phục	4,89	1,27	3,62	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
VI	Huyện Gia Lộc (04 khu đất)						
1	Khu phát triển dân cư mới và dịch vụ phía Đông Bắc thị trấn Gia Lộc	Thị trấn Gia Lộc	36,38	11,73	24,65	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND thị trấn quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
2	Khu dân cư, thương mại dịch vụ Quang Minh, xã Quang Minh	Xã Quang Minh	10,64	2,93	7,71	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
3	Khu dân cư mới Hồng Hưng, xã Hồng Hưng	Xã Hồng Hưng	10,62	3,04	7,58	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
4	Khu dân cư mới phía Đông Nam thị trấn Gia Lộc, huyện Gia Lộc	Thị trấn Gia Lộc	22,16	6,31	15,85	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND thị trấn quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025

TT	Danh mục	Thông tin về khu đất do UBND cấp huyện đề xuất					Tiến độ thực hiện
		Địa điểm thực hiện	Diện tích khu đất (ha)			Hiện trạng quản lý sử dụng đất	
			Tổng diện tích khu đất theo quy hoạch được duyệt (ha)	Diện tích đất ở theo quy hoạch (ha)	Diện tích đất khác (ha)		
VII	Huyện Thanh Hà (03 khu đất)						
1	Khu dân cư mới Khu 8, Khu 5 vị trí 2 thị trấn Thanh Hà	Thị trấn Thanh Hà	6,6	2,05	4,55	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND thị trấn quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
2	Khu đô thị sinh thái Thanh Bình, thị trấn Thanh Hà	Thị trấn Thanh Hà	44,57	9,4	35,17	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND thị trấn quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
3	Điểm dân cư xã Việt Hồng - Cẩm Chế	Xã Việt Hồng và Cẩm Chế	2,1	0,59	1,51	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND các xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
VIII	Huyện Bình Giang (05 khu đất)						
1	Điểm dân cư mới trung tâm xã Bình Minh	Xã Bình Minh	9,95	3,19	6,76	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
2	Khu dân cư mới đường làng nghề thôn Hòa Loan	Xã Nhân Quyền	4,99	1,25	3,74	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND xã quản lý	2024-2025
3	Khu dân cư vị trí 2 đường làng nghề thôn Hòa Loan	Xã Nhân Quyền	4,3	1,08	3,22	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
4	Khu dân cư mới thôn Cậy, xã Long Xuyên, huyện Bình Giang - giai đoạn 1	Xã Long Xuyên	9,83	2,85	6,98	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
5	Khu dân cư mới thôn Cao Xá, xã Thái Hòa, huyện Bình Giang	Xã Thái Hòa	3,49	1,04	2,45	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025

TT	Danh mục	Thông tin về khu đất do UBND cấp huyện đề xuất					Tiến độ thực hiện
		Địa điểm thực hiện	Diện tích khu đất (ha)			Hiện trạng quản lý sử dụng đất	
			Tổng diện tích khu đất theo quy hoạch được duyệt (ha)	Diện tích đất ở theo quy hoạch (ha)	Diện tích đất khác (ha)		
IX	Huyện Kim Thành (06 khu đất)						
1	Khu dân cư phía Tây thị trấn Phú Thái huyện Kim Thành (phân khu B)	Xã Phúc Thành	21,68	6,6	15,08	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
2	Khu dân cư mới thôn Phan Chi	Xã Kim Anh	4,66	1,5	3,16	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
3	Khu dân cư mới thôn Quyết Thắng (gđ1)	Xã Kim Anh	19,98	10,12	9,86	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
4	Khu dân cư mới xã Thượng Vũ (gđ1)	Xã Thượng Vũ	13,03	4,08	8,95	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
5	Khu dân cư mới thôn Cổ Phục Nam (gđ1)	Xã Kim Liên	16,07	4,05	12,02	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025
6	Khu dân cư phía Đông thị trấn Phú Thái (Khu A và B)	Thị trấn Phú Thái và xã Kim Liên	57,30	15,68	41,62	Đất nông nghiệp, giao thông, thủy lợi,... do các hộ gia đình và UBND thị trấn, xã quản lý; chưa bồi thường GPMB	2024-2025